

Số: 323/BC-VKS -VP

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO

**Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát năm 2018**  
(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa tại kỳ họp  
Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII)

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015,

VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 như sau:

### I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Năm 2018, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, sự giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân dân, sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị và nhân dân, cùng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ của các cơ quan tư pháp, nhất là các cơ quan tiến hành tố tụng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Nhiều loại tội phạm đã được kiểm chế, các băng, ổ nhóm tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động mang tính xã hội đen, tín dụng đen đã được các cơ quan tiến hành tố tụng tích cực đấu tranh, triệt xóa. Tuy nhiên tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Đã phát hiện khởi tố 2.188 vụ, 3.476 bị can (tăng 6,7% về số vụ, 7,6% về số bị can so với năm 2017). Trong đó: Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia khởi tố 2 vụ, 1 bị can (chiếm 0,1%); tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội khởi tố 787 vụ, 1.953 bị can (chiếm 36%); tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu khởi tố 802 vụ, 785 bị can (chiếm 36,6%); tội phạm về ma túy khởi tố 584 vụ, 711 bị can (chiếm 26,7%); tội phạm về tham nhũng, chức vụ khởi tố 11 vụ, 16 bị can (chiếm 0,5%); tội xâm phạm hoạt động tư pháp khởi tố 2 vụ, 10 bị can (chiếm 0,1%).

Tính chất, mức độ hoạt động tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Đáng chú ý là:

- Tội phạm giết người tuy có giảm về số vụ nhưng tăng về số bị can; nhiều vụ án mang tính côn đồ, hung hãn, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; năm 2018, đã khởi tố 26 vụ, 36 bị can. Tội phạm cố ý gây thương tích khởi tố 294 vụ, 374 bị can, tăng cả về số vụ và số bị can, nguyên nhân chủ yếu là do giải quyết mâu thuẫn xã hội bằng bạo lực. Tội phạm giết người, cố ý gây thương tích có xu hướng trẻ hóa, có 9 vụ, 25 bị can dưới 18 tuổi, khi thực hiện các hành vi phạm tội, các đối tượng thường rất hung hãn và liều lĩnh, bất chấp luật pháp và dư luận.

- Hiện nay, tội phạm sử dụng vũ khí nói chung, nhất là vũ khí thô sơ, chủ yếu do Trung Quốc sản xuất như súng, dao, kiếm, mã tấu... đang có chiều hướng gia

tăng phức tạp, gây hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân. Năm 2018, trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra 16 vụ liên quan đến hung khí là súng và 114 vụ án sử dụng các hung khí nguy hiểm khác với tính chất rất nghiêm trọng, địa bàn xảy ra nhiều là thành phố Thanh Hóa. Các đối tượng đã sử dụng súng quân dụng, súng bắn đạn hoa cải, súng tự chế, mìn, và vật liệu nổ... nhằm giải quyết mâu thuẫn cá nhân, trả thù, đòi nợ... Đặc biệt, sự xuất hiện của các loại tội phạm theo kiểu băng, ổ, nhóm đã ảnh hưởng và đe dọa không nhỏ đến tình hình trật tự an toàn xã hội.

Điển hình như: Vụ án Hà Quốc Bảo cùng đồng bọn phạm tội “Giết người”, “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xảy ra trên địa bàn huyện Tĩnh Gia với hành vi lái xe ô tô cố ý đâm trực diện vào đám đông để giải quyết mâu thuẫn. Vụ án Vũ Văn Luân cùng đồng bọn phạm tội “Giết người” mà mâu thuẫn xảy ra trong khi 02 nhóm thanh niên đang uống rượu, ăn uống. Vụ án Mai Văn Hưng cùng đồng bọn phạm tội “Giết người”, “Gây rối trật tự công cộng” xảy ra ở Yên Trường, Yên Định; các đối tượng đã dùng dao, kiếm, gậy để giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Vụ án Bùi Quốc Đạt cùng đồng bọn dùng súng bắn gây thương tích và gây rối trật tự nơi công cộng xảy ra trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Vụ án Nguyễn Văn Hoàng cùng đồng bọn dùng súng đe dọa, giết người và gây rối trật tự công cộng xảy ra trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

- Hoạt động tín dụng trái pháp luật, cho vay lãi nặng, cầm đồ trá hình diễn ra phức tạp, có sự tham gia của nhiều đối tượng hình sự. Các đối tượng phạm tội lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm được thực hiện chủ yếu dưới hình thức nhận xin việc làm hoặc vay tiền, chơi hội, họ rồi bỏ trốn. Điển hình như vụ Trịnh Quốc Khánh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bằng thủ đoạn nhận xin việc với số tiền là 1.150.000.000 đồng.

- Tội đánh bạc tuy giảm nhưng trong năm vẫn xảy ra 186 vụ, 1.137 bị can (*giảm 48 vụ, 96 bị can*); trong đó một số vụ đánh bạc có tính chất chuyên nghiệp có nhiều đối tượng tham gia với số tiền lớn; việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet có chiều hướng tăng.

- Tội phạm ma túy vẫn diễn biến hết sức phức tạp với tính chất, mức độ và thủ đoạn hoạt động của tội phạm rất mạnh động, liêu lĩnh, nhiều đường dây hoạt động liên huyện, liên tỉnh, xuyên quốc gia với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, số lượng ma túy thu được trong các chuyên án, vụ án ngày càng lớn với nhiều loại chất ma túy khác nhau.

- Lợi dụng các trang mạng xã hội, một số đối tượng đã thực hiện hành vi chống phá Đảng, nhà nước; xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ cán bộ lãnh đạo Đảng, nhà nước ở trung ương và địa phương, nhằm hạ thấp uy tín của Đảng, nhà nước và cá nhân các đồng chí lãnh đạo các cấp. Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, việc phát hiện, xử lý hành vi này chưa nhiều. Trong năm đã phát hiện, khởi tố 2 vụ, 1 bị can. Điển hình: Vụ Nguyễn Văn Quang, trú tại Hoàng Quang, Hoàng Hóa, phạm tội “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống phá nhà nước CHXHCN Việt Nam”, Nguyễn Văn Quang đã lập trang facebook cá nhân, đăng tải và chia sẻ các bài viết có nội dung xuyên tạc, bịa đặt, phỉ báng đối với Đảng, nhà nước và các cán bộ lãnh đạo cấp cao; kích động mọi

người biểu tình, bạo loạn nhằm chống chính quyền nhân dân. Vụ Nguyễn Duy Sơn trú tại phường Bắc Sơn, thành phố Sơn Sơn, phạm tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”. Nguyễn Duy Sơn đã sử dụng trang facebook cá nhân, đăng tải và chia sẻ các bài viết có nội dung nói xấu, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; xúc phạm, bôi nhọ làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước ở trung ương và địa phương.

Tội phạm phát sinh chủ yếu là do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường đến đời sống xã hội; công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn sơ hở; hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện, các quy định của pháp luật về xử lý các hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng vũ khí thô sơ chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa đối với loại tội phạm này; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; mâu thuẫn và bạo lực gia đình có phần gia tăng, đạo đức xã hội chưa được phát huy đúng mức; một bộ phận thanh, thiếu niên nghiện ngập, lười lao động, thích hưởng thụ, ăn chơi, đua đòi, đạo đức lối sống có mặt xuống cấp nghiêm trọng; tệ nạn ma túy, mại dâm, số đề, cờ bạc chưa được đẩy lùi. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa vi phạm, tội phạm tiếp tục được tăng cường nhưng hiệu quả chưa cao, chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu thực tiễn của đời sống xã hội. Vì vậy, để ngăn ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, cùng với sự vào cuộc quyết liệt, nhanh chóng phát hiện, xử lý nghiêm minh các loại tội phạm của các lực lượng chức năng, cần phải tăng cường công tác giáo dục và sự quản lý của gia đình đối với con em mình. Ngoài ra, cần tăng cường vai trò giám sát, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của chính quyền các cấp, nhất là ở cấp cơ sở.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố**

Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm 3.819 tin. Đã giải quyết 3.479 tin (*đạt 91%*), gồm: khởi tố hình sự 1.846 tin, không khởi tố, chuyển xử lý hành chính, tạm đình chỉ 1.633 tin.

Hai cấp kiểm sát trực tiếp 52 cuộc về thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT khởi tố 13 vụ, 28 bị can; ban hành 65 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, 06 kiến nghị phòng ngừa VPPL và tội phạm.

### **2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự**

Tổng số bắt, giữ hình sự là 2.490 người (*tăng 69 người so với năm 2017*); đã giải quyết 2.465 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 2.460 người (*đạt 99,8%*). Viện kiểm sát hai cấp hủy bỏ quyết định tạm giữ 2 trường hợp (theo K4 Điều 117 BLTTHS); không phê chuẩn gia hạn tạm giữ 8 trường hợp, không phê chuẩn lệnh tạm giam 9 bị can; không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 3 trường hợp; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam 3 bị can.

Viện kiểm sát hai cấp thụ lý THQCT và kiểm sát điều tra 2.868 vụ, 4.454 bị can (*tăng 18 vụ, 99 bị can*), trong đó khởi tố mới 2.188 vụ, 3.476 bị can. CQĐT đã

giải quyết 2.222 vụ, 3.371 bị can (đạt 77,5%); kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1.737 vụ, 3.146 bị can (đạt 78%); tạm đình chỉ điều tra 360 vụ, 90 bị can; đình chỉ điều tra 125 vụ, 135 bị can (chiếm 5,6%). Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Viện kiểm sát hủy 1 quyết định khởi tố bị can; hủy bỏ quyết định thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố đối với 1 vụ, 1 bị can; yêu cầu CQĐT thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố đối với 4 vụ, 3 bị can; hủy bỏ 13 quyết định không khởi tố; Viện kiểm sát khởi tố, yêu cầu Cơ quan điều tra điều tra 1 vụ. Ban hành 1.209 bản yêu cầu điều tra. Ban hành 32 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra, 09 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, đã được chấp nhận, sửa chữa.

### **3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố**

Viện kiểm sát thụ lý thực hành quyền công tố 1.789 vụ, 3.275 bị can (giảm 127 vụ, 327 bị can); đã giải quyết 1.751 vụ, 3.176 bị can (đạt 98%), trong đó quyết định truy tố 1.715 vụ, 3.129 bị can (đạt 98%); đình chỉ 33 vụ, 43 bị can (chiếm 1,9%); tạm đình chỉ 3 vụ, 4 bị can (chiếm 0,1%); Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu CQĐT điều tra bổ sung 21 vụ (chiếm 1,2%).

Trong kỳ, không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

### **4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự**

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 1.890 vụ, 3.415 bị cáo; Tòa án đã giải quyết 1.656 vụ, 2.944 bị cáo; gồm: xét xử 1.619 vụ, 2.886 bị cáo; đình chỉ 23 vụ, 29 bị cáo; tạm đình chỉ 14 vụ, 29 bị cáo. Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung 30 vụ (chiếm 1,8%).

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 267 vụ, 415 bị cáo (tăng 3 vụ, 10 bị cáo so với cùng kỳ năm 2017); Tòa án đã xét xử 149 vụ, 235 bị cáo; Tòa án đình chỉ 83 vụ, 120 bị cáo. Trong số đã xét xử, có 14 vụ, 32 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 14 vụ, 32 bị cáo (đạt 100%).

Phối hợp với cơ quan Công an và Tòa án xét chọn 73 vụ án trọng điểm, tổ chức xét xử lưu động 48 vụ; tổ chức 101 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm. Viện kiểm sát ban hành 30 kháng nghị phúc thẩm, 29 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử, 01 kiến nghị phòng ngừa VPPL và tội phạm. Báo cáo Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 3 vụ, 3 bị cáo.

### **5. Kiểm sát chế độ tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự**

Hai cấp đã kiểm sát trực tiếp nhà tạm giữ, buồng tạm giam và Trại tạm giam 86 lần có kết luận. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 2.490 người; kiểm sát tạm giam 2.626 trường hợp. Viện kiểm sát đã ban hành 50 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam và được tiếp thu, sửa chữa.

Tổng số bị án thuộc trách nhiệm của Tòa án hai cấp phải ra quyết định thi hành án là 2.139 trường hợp; Tòa án đã ra quyết định 100%. Số phạm nhân đã chấp hành án xong 5.180; số chết 49; tạm đình chỉ 12, bắt buộc chữa bệnh 2; án treo đã thi hành xong 1.095 trường hợp; cải tạo không giam giữ đã thi hành xong là 210. Còn lại 14.494 trường hợp đang tiếp tục thi hành án (*tù chung thân 494; tù có thời hạn 11.846; án treo 1.911; cải tạo không giam giữ 243*).

Viện kiểm sát đã rà soát danh sách các bị án phạt tù đã có hiệu lực pháp luật còn tại ngoại, yêu cầu cơ quan Công an áp giải 35 trường hợp. Kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 7.873 phạm nhân; qua công tác kiểm sát đã kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 46 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm.

Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật 250 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền xã, phường, thị trấn về thi hành án hình sự. VKSND tỉnh đã kiểm sát trực tiếp việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 7 lượt/4 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn. Viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 2 yêu cầu Tòa án ra quyết định thi hành án, 8 kháng nghị, 177 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong thi hành án hình sự và được các cơ quan, đơn vị tiếp thu, sửa chữa.

## **6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình**

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 6.950 vụ (DS 1.189 vụ, HNGĐ 5.761 vụ- *tăng 24,6% so với cùng kỳ năm 2017*). Đã giải quyết 5.826 vụ (*đạt 83,8%*), trong đó: xét xử 1.055 vụ. Kiểm sát thụ lý 782 việc. Tòa án đã giải quyết 677 việc, trong đó mở 140 phiên họp. Phối hợp với Tòa án tổ chức 50 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 199 vụ, 4 việc. Tòa án đã giải quyết 173 vụ, 3 việc; trong đó xét xử 149 vụ, mở phiên họp 3 việc; trong số Tòa đã xét xử có 28 vụ, 3 việc - do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 26 vụ, 3 việc (*đạt 93,5%*).

Viện kiểm sát ban hành 30 kháng nghị phúc thẩm, 46 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc của Tòa án hai cấp, được Tòa án hai cấp tiếp thu, sửa chữa. Ban hành 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật. Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 4 vụ.

## **7. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 409 vụ (*tăng 44,5% so với cùng kỳ năm 2017*) và 11 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Đã giải quyết 254 vụ, mở phiên họp giải quyết 6 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Phối hợp với Tòa án tổ chức 6 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 26 vụ. Tòa án đã giải quyết 19 vụ; trong số Tòa án đã xét xử có 5 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 5 vụ (*đạt 100%*). Kiểm sát 215 việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; Tòa án đã giải quyết 209 việc.

Viện kiểm sát hai cấp ban hành 2 kháng nghị phúc thẩm, 7 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục; VKS báo cáo VKS cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 1 vụ.

### **8. Kiểm sát thi hành án dân sự**

Tổng số thụ lý 18.924 việc/1.435 tỷ 610 triệu đồng (*giảm 535 việc so cùng kỳ năm 2017*) trong đó số việc có điều kiện thi hành 15.381 việc/1.228 tỷ 858 triệu đồng, đã kết thúc thi hành án 11.875 việc/430 tỷ 837 triệu đồng, đạt 77,2% về số việc; 35% về số tiền. Viện kiểm sát tiến hành kiểm sát trực tiếp 36 cuộc tại cơ quan thi hành án dân sự, ban hành 64 yêu cầu, 5 kháng nghị, 51 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự được tiếp thu, sửa chữa; 8 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật.

### **9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận 26 đơn, 26 việc thuộc thẩm quyền (*đơn khiếu nại - giảm 1 đơn, 1 việc so với cùng kỳ năm 2017*); Đã giải quyết 26 đơn, 26 việc (*đạt 100%*). Tiến hành 26 cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp, ban hành 26 kết luận. Viện kiểm sát ban hành 16 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **10. Hợp tác Quốc tế và Tương trợ tư pháp**

Thực hiện tốt biên bản ghi nhớ về quan hệ quốc tế và tương trợ tư pháp với VKSND tỉnh Hòa Phố nước CHDCND Lào. VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị VKSND tối cao tương trợ tư pháp 01 vụ xảy ra tại Vương quốc Campuchia do công dân Việt Nam thực hiện.

## **III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP**

Ban cán sự đảng, lãnh đạo VKSND tỉnh đã tranh thủ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các ban của Tỉnh ủy trong công tác kiểm sát, công tác xây dựng ngành. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện tăng cường lãnh đạo các VKSND cấp huyện.

VKSND hai cấp đã tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể để tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm.

Quan hệ phối hợp giữa VKSND hai cấp với các cơ quan tư pháp tiếp tục được củng cố và tăng cường. VKSND tỉnh phối hợp với cơ quan Công an - Tòa án tỉnh đã sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án để phù hợp với các quy định mới của các đạo luật mới được ban hành liên quan đến lĩnh vực tư pháp.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết tố giác, tin báo về tội

phạm, giải quyết án hình sự ngày càng được nâng cao, đảm bảo chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội. Các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời. Chất lượng các khâu công tác kiểm sát giải quyết án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên. Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan ngày càng được tăng cường và chặt chẽ hơn.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành chưa đồng đều, chưa toàn diện, nhất là Viện kiểm sát cấp huyện. Số lượng kiến nghị, kháng nghị trong hoạt động tư pháp tăng nhưng chất lượng một số bản kiến nghị, kháng nghị chưa cao, chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị có thời gian, có việc chưa nghiêm, chưa kịp thời.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2019**

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, quy định của BCHTW, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII *“Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”* và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nghị quyết của Quốc hội, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của VKSND. Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời các Đạo luật mới về tư pháp.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự, nhất là công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại và những việc khác theo quy định của pháp luật. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam; kiểm sát thi hành án hình sự và dân sự; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát, kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật. Kiên quyết ban hành các kiến nghị, kháng nghị khi phát hiện vi phạm của các cơ quan tư pháp.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong toàn ngành, nhất là kỷ luật nghiệp vụ và đạo đức công vụ. Quản lý, sử

dụng hiệu quả ngân sách, tài sản, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, công tác.

4. Thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống; đào tạo bồi dưỡng, rèn luyện nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như lý luận chính trị cho cán bộ, công chức của Viện kiểm sát hai cấp để thực sự đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy lãnh đạo chủ chốt ở Viện kiểm sát hai cấp. Tăng cường cán bộ cũng như đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các đạo luật mới về tư pháp.

6. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan, nhất là các cơ quan tư pháp nhằm tăng cường hiệu quả đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

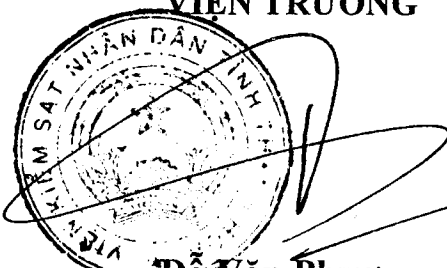
## **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung và của VKSND nói riêng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân./.

### ***Nơi nhận:***

- HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

**VIỆN TRƯỞNG**



**Đỗ Văn Phương**